Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm. . . . 6$00
Sáu tháng. . . . 3 50
Ba tháng. . . . 2 00
Mỗi số. 0 06
... cho ở. . . . 0$20
... VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
... . . . 20fr00

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÚA NHỰT

Số : 577
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ : 0$06

28 Novembre 1918
25 tháng mười annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIỆT NAM
NATIONAL LIBRARY OF VIET NAM

NỘI NGÀY 24 NOVEMBRE

Tiền phóng trái đã đăng Kho-bạc rồi, được **101.248.139.40**

SĂNH VỚI 3 KỲ QUỐC TRÁI TRƯỚC

	Năm 1915	Năm 1916	Năm 1917	Năm 1918
Số tiền thâu :	21.000.000	20.666.326	47.562.756.65	101.248.139.40
Số người cho vay :	6.735	6.986	60.539	138.900

ÂU-CHÂU CHIẾN SỬ

Der Retse Kaiser

L'Empereur vagabond

Bạo quân

Nhơn nguyện như thử, như thử,
Thiên ý vị nhiên, vị nhiên,

Từ buổi Âu châu mới nổi cơn khói lửa đồng-bang hằng nghe—tới ngày nay Đức-tặc bại binh ra xin đình-chiến nghị hoà giải binh thúc giáp—cũng còn nghe tại vua Đức-quốc là một vị bạo-quân, ỷ sức tướng mạnh binh ròng, văn thì có **Bí-Mật** (Bismarck), võ thì có **Đồ-Môn** (De Molke), thêm dưới trướng còn nhiều vị anh hùng, như những là **Hàng-đặng-Bưu** (Hindenbourg), **Mạc-kiển-Sanh** (Mackensen) **Phan-kiển-Oai** (Falkenhayn) đều có tài cang giáp, lại cũng còn Hoàng-thái-Tử (Kromprinz) và chúa hai mươi-sáu chư hầu lược thao gồm trọn; mong qui Âu-châu nhứt thống, tóm thâu vũ-trụ một tay, nên bốn mươi năm dư, tích thảo đồn lương, chiêu-binh mãi-mã, khêu-khích Pháp-trào, làm cho gió buội nổi cơn, đặng mà thừa lấy dịp uy cang động giáp.

Nghe vậy hay vậy, Đồng-bang, tôi dám tưởng, nếu chẳng lầm, phần nhiều chưa rõ tánh **Huy-liêm đệ-nhị** là (Guillaume II) Hoàng-đế Đức-quốc, sao rằng bạo-quân, và cũng chưa rõ sao mà gọi vua Đức-quốc thâm tâm, bốn mươi năm âm kế.

Vậy tôi lược diễn ra đây cho Đồng-bang xem, và luôn dịp, nhắc tích ba mươi-lăm năm nay cho tường, mựa tưởng sám-ngữ là hư-từ huyền-hoặc.

Bắt từ năm 1870-1871 là năm Đức-tặc bạo chiếm hai thành Alsace-Lorraine của Pháp mà kể ra, thì thấy rõ lòng vua Đức-quốc và trào sĩ.

Năm ấy Hoàng-thái-Tổ Đức-quốc là **Huy-liêm đệ-nhứt** (Guillaume 1er) hãy còn đương ngôi, thắng Pháp chiếm đất đoạt thành rồi còn buộc Pháp phải thường năm ngàn triệu quan (5.000.000.000 f. 00) về tổn phi. Nhờ đó mà Đức mới có mà mở mang kinh-tế thạnh cường ; còn những khí giải thâu của Pháp thì lấy đồng mà dùng trong nước. Phần nhiều, năm 1882 dùng mà đúc hình **Germania**, dựng tại lảnh Niederwald, trước thành Bingen, gần tỉnh Mayence để làm kỷ-niệm. Hình Germania nầy là hình Phụ-nhơn, đầu đội mủ-triều, tay chống gươm vấn nhành-lá, cao 11 thước, đứng trên chơn đá cao 25 thước, để chỉ dấu Đoàn-thể quốc-dân, nhứt-tâm bảo-quốc. Bởi vậy, chơn-đá ấy làm toàn cẩm-thạch, riêng từ miếng, sắp lại dựng nên mỗi miếng đều có khắc hiệu một nước hầu, 26 nước chư hầu, 26 miếng. Dưới hết lại có thêm một miếng lớn khắc chữ Alsace-Lorraine, đội vững 26 miếng kia ; nên hễ lấy tấm đá Alsace-Lorraine ra, tự nhiên 26 miếng kia phải sập. Vì đó, ngày 28 tháng septembre 1883, ăn lễ kỷ-niệm Đoàn-thể tại chơn hình Germania, Huy-liêm đệ-nhứt với 26 chư-hầu thấy vậy mới bàn rằng :

« *Ngày nào lá cờ tam-sắc của Pháp mà tái xuất trên mặt thành Alsace-Lorraine, thì ngày ấy 26 chư hầu long lay cả thảy* »

Lần-lần lời bàn ấy bay ra, cả nước Đức đều lấy làm lời sàm :

Nay Pháp lấy Alsace-Lorraine lại rồi, cờ tam-sắc phất trên mặt thành Alsace-Lorraine, quả nhiên 26 chư hầu Đức-quốc long lay rồi đó.

Bây giờ nhắc lại việc trào chánh : Thắng Pháp rồi, qua tới năm 1888, Huy-liêm đệ-nhứt băng ; Hoàng-thái-Tử là Frédéric III tức vị. Nối ngôi cha vừa đặng 98 ngày mà thác. Triều-đình mới lên Đông-cung là Huy-Liêm đệ-nhị (Guillaume II) lên nối ngôi cha. Năm ấy Huy-Liêm đệ nhị là đương-kim Hoàng-Đế Đức-quốc, đã được 29 tuổi.

Huy Liêm đệ-nhị thật khí võ anh-hùng, oai phuông lẫm liệt, song tánh khí bạo tàng, ưa võ ghét văn, ham những đều tranh đấu, Đã vậy lại có tánh tự đắt, mới tức vị mà dám vỗ ngực phán giữa triều chánh, đũ mặt chư hầu rằng :

« *Trong nước Đức nầy có một chữ mà thôi. Người chữ ấy là trẫm đây, không còn ai khác nữa.* »

Vì tánh tự cang tự đắt ấy, trong nước Đức mới cho người là : **Der Retse Kaiser**, diễn chánh-nghĩa là Bạo-quân chẳng sai.

Tức vị rồi, giữ lời cha di chúc, dùng văn thì Bí-mật, võ thì Đồ môn ; Bí-mật đặng trọng dụng rồi, oai quyền càng thêm lớn. Hầm-hầm với Pháp-quốc, quyết chí chẳng để yên ; nên một khi kia, giữa Cơ-mật-viện, Bí-mật xin chuẩn kho thêm 300 triệu mà điều võ sĩ. Muốn cho đắc kỳ sở nguyện, Bí-mật giải rằng :

« *Trận giặc năm 1870 của Đức với Pháp ấy là trò chơi, không nghĩa là gì ; phải tưởng từ đây, chưa biết chắc là năm nào, tháng nào, và ngày nào Pháp với Đức còn giao đại chiến; nên ta phải sửa sang quân mã, tích thảo đồn lương, chừng tới việc, ta cùng 26 chư-hầu quyết diệt Pháp-binh không còn manh giáp ; làm cho nước Pháp phải cúi đầu, ba mươi năm không dậy đặng.* »

Lấy đó mà suy, có phải Đức-quốc ỷ binh ròng tướng mạnh, mong lòng chiếm đoạt nước người chăng ? Thật quả vậy, Đức-quốc mong vậy, song, ỷ :rời chẳng cho, nên chưa định vậy. Khiến cho chư quốc đồng tâm hiệp lực, làm cho kế Đức-quốc phải hư, ngoài tăng bại cơ đồ, trong chư hầu các đoan tác loạn. Đã hư danh nhơ giá, còn thêm đem cơ nghiệp đổ dòng sông, nếu Huy-Liêm đệ nhị mà đừng nghe kế Bí-mật trông mong, thì có đâu đến đỗi.

L. H. M.

Bản hội-tề

«Le Conseil communal»

Bổn quán hằng tiếp thơ của Viên-chức hội-tề trong các xã Lục châu phàn phiền về phận sự mình: «Rằng ra gánh vát việc làng quanh năm bị việc làng ràng buộc, bỏ phế lợi nhà, không lo bề gia đạo. Tuy vậy mà chẳng phiền, vì hễ làm người vì nước vì danh, phải tận tâm kiệt lực. Nên chẳng nài lương bổng, không nệ thuế-thân, tuy lãnh chức trong hội-tề mà đầu thuế mỗi năm mỗi đóng. Làm việc làng không ăn lương mà còn phải đóng thuế, thật xét ra không đặng rộng, song cũng chẳng phiền, vì giá chẳng đáng bao nhiêu, chỉ phiền có một điều là làng với dân không phân biệt. Trong làng, ngoại trừ xã-trưởng được miễn thuế, còn bao nhiêu, nào Hương-cả, Hương-chủ, Hương-sư, Hương-chánh, Hương-giáo, Hương-quản, Hương-thân, Hương-hào, đẳng đẳng từ thượng chí hạ, đều phải đóng thuế thân như dân, đồng bực với dân; hễ giấy thuế-thân của dân ra làm sao, thì giấy thuế của Viên-chức Hội-tề cũng vậy. Dường ấy mới nghĩ cho người vì nước vì dân, ra gánh vát việc làng, giúp quan an trị, được danh gì? Đối với dân có khác nhau chăng? Xét kỹ chẳng có dấu chi phân biệt cả thảy.

«Cớ ấy nên, phần nhiều Viên-chức Hội-tề ước mượn tiếng bổn-quán kêu nài cho thấu tai Chánh-phủ, ngửa trông Chánh-phủ ngó xuống phận hèn, dầu chẳng cho lương-bổng, chẳng nài, chẳng miễn thuế-thân, chẳng nệ, miễn Chánh-phủ xét tất công dày, nặng nề gánh vát, *lập riêng cho Viên-chức Hội-tề, một thứ giấy thuế-thân khác hơn của dân*, như thứ giấy Nhà-nước đã bày phát cho hàng viên-quan trong mỗi tỉnh. Đặng vậy mới có chỗ dưới trên phân biệt cho».

* * *

Cứ theo lời của Viên-chức Hội-tề phàn phiền đây, tệ-quán dám riêng tưởng cho là hữu lý, xét vì — lấy lẽ công-bình mà suy — thời đợi nầy mỗi mỗi việc chi, của một đồng, công một lượng. Công rất qui giá, ai có công không mà hiến cho sao; nhưng bởi vì nước vì dân, người mới chẳng tiếc công kể lợi. Cơm nhà áo vợ, quanh năm lo lắng việc làng, đã vậy lại còn có phần liên-cang, nếu rũi mà vương-vấn lỗi bề chức trách.

Dường ấy, Chánh-phủ mà xét tất công Viên-chức Hội-tề, muốn phê định y như lời xin, cho phỉ lòng làng, tưởng cũng chẳng chi rằng khó. Nhứt là quan Khâm-mạng Đại-thần **Sarraut,** với quan Nguyên-soái Namkỳ **Maspéro,** cả hai đều là bực khoan minh cao kiến, gin một lòng dĩ đức trị dân; không lý mà bỏ qua tiếng nài xin của Viên-chức Hội-tề, chút đích gọi là, ơn Chánh-phủ thưởng cho người có công giúp nước.

L. T. T. V.

LỜI RAO CẦN KÍP

Hội chánh *Agence économique de l'Indochine* **ở tại** *35 rue Tronchet Paris (8e).*

Muốn hỏi thăm đều chi cứ do nơi đó.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 4 f. 10

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 3$30 tới 3$ 35.

Sài-gòn

Lễ mãng quân linh *(Soirée des Poilus)*

Chiều chúa nhựt 24 novembre, nhà Báo *Impartial* đọn Đại-yến tại nhà hát Eden-cinéma, đãi các quan-binh bộ và thủy. Có mời quan Toàn-quyền, quan Thống-đốc Nam-kỳ, các quan lãnh-sự, và nhiều viên-quan Tây, Nam trong thành-phố.

Quan Toàn-quyền Sarraut có gởi 500$ cho Hội đọn lễ đãi quân-linh.

* * *

Quốc-trái

Trong 21 tỉnh Nam-kỳ, có năm tỉnh cho vay nhiều hơn hết là:

1° — Tỉnh Sốc-trăng cho vay.	1 582.890.00
2° — Tỉnh Trà-vinh	1.550.889.20
3° — Tỉnh Bến-tre	1.322.551,00
4° — Tỉnh Chợ-lớn	1.294.631.70
5° — Tỉnh Mỹ-tho	1.158.992.00

Tỉnh nầy có quan Đốc-phủ Mẫu cho vay. 300.000.00

* * *

Y như tiên-tri

Trong lúc quan Toàn-quyền Roume về bên Chánh-quốc tháng novembre năm 1916, ngài có tư điện-báo sang Đông-dương từ chức khâm-mạng và cho hay rằng quan Toàn-quyền Sarraut sẽ qua thế cho ngài; trong điện-tín ngài có nói câu nầy: «Ngài (là ông Albert Sarraut) sẽ được đại phước mãng lễ Đại-pháp và Đồng-minh thắng trận bên cõi Đông-dương, là xứ Thuộc-địa lớn sau nầy sẽ tận lực giúp Mẫu-quốc.»

Lời ấy đã ứng nghiệm rồi, hôm chúa-nhựt 17 novembre, quan Toàn-quyền Sarraut đã làm lễ Đại-pháp và Đồng-minh thắng trận cách trọng thể.

(De la Tribune indigène)

Parià

Giết hai mạng

Hôm thứ năm 14 novembre 1918, lối ba giờ, có cậu trai kia 21 tuổi tên là Dương-văn Ca, ở mướn tại tiệm hàng xén trong châu thành vì ghen nên dám cầm búa chặt đầu con tình nhơn và chị chồng con ấy. Số là cả ba đi hái củi trong rừng, cậu trai thừa nơi vắng vẻ, mới hỏi tình nhơn là Thị Bảy, 19 tuổi con của Hương-chức làng Long hương rằng sao dám thất lời hứa bỏ va mà lấy chồng khác, thị Bảy nói rằng: tao nào hứa cái chi với mầy, tao nói chơi vậy mà; bây giờ tao ưng người khác. Cậu ta tức mình ấm ách, máu ghen sôi trào lên, bèn vật nhào thị Bảy xuống lấy búa chém đứt đầu, thị Thoàn là con của thầy đội trên tòa bố lại là chị chồng của thị Bảy nhảy lại tiếp cứu, cậu Ca cũng nắm đầu đè xuống chặc một búa đầu lìa khỏi xác. Cậu Ca liền lấy hai đầu tóc cột chùm lại xách đi vừa được 50 thước gặp em của thị Thoàn, con nầy trị hô lên và chạy đi báo quan, cậu Ca sợ quá quăng hai đầu xuống đất mà chạy đi trốn qua làng khác, đến bữa thứ 2 mới bắt được, va khai rằng va trốn là vì thấy hình hai chị-em cứ rượt theo cậu va hoài nên cậu chạy hết sức rồi leo lên ngọn cây mà trốn. — Còn tử thi thì quan cho phép cha mẹ hai nàng đến nhìn rồi may đầu dính lại với mình mà chôn.

* * *

Longxuyên

Cuộc lễ mãng kỳ khải hoàn Quốc-trái, chư quốc Đồng-minh thắng trận và phát phần thưởng lộ

Trót mấy tuần mắng tin: Đại-pháp và Đồng-minh đại thắng bọn Đức-tặc, nào là nhà Việc, nhà Thờ, nào là Chùa, Miễu; chuông rền, trống giội, mõ trỗi chiêng reo; nhơn-quần hớn hở, xã-hội vui mừng, trông ra ảnh hưởng, tự thành thị chí sẵng giã ứng tiếp cuộc thái-bình trong vũ-trụ rất hân hoan.

Ngày mồng 10 novembre 1918 nhằm mồng 7 tháng 10 Annam năm Mậu-ngũ, ông Phạm-hữu-Công nhứt hạng Tri-huyện Chủ-quận Chợ-mới suất tổng xã trong bổn quận trần thiết tại Chợ mới một cuộc đặng khánh-hạ lễ khải hoàn Quốc-trái, nghi tiết sẵn bày, xem ra đẹp đẽ, bông hoa rực rỡ, cờ xí chói lòa, các cuộc an bài, tổng làng tựu đủ, nam thanh nữ tú, thiên hạ dập dều, ai nấy động lòng thấy đều cao hứng, 8 giờ buổi sớm, ốc thổi vang rân. Tàu đã đến gần; giàng hầu nghinh tiếp. — Đoạn nầy: Pháo nổ ba hồi nhạc tàu chín khúc, quan Chủ-quận Phạm-đại-nhơn, thầy Chánh-tổng Nguyễn-hòa-Hóng, Phó-tổng Võ-thanh-Xuân, Cai-tổng Nguyễn hữu-Ngãi, Phó-tổng Phạm-v.-Khương, Phó-tổng Trần-phước-Tánh, Hội-đồng địa hạt Nguyễn-kim-Tỉnh và hương-chức hội tề 20 thôn đồng phàn thứ tự cả sấp nghiêm trang tại cầu tàu Chợ-mới tàu cập cầu êm rồi, quan Chủ-tỉnh và lịnh phu-nhơn, lịnh-ái và lịnh-lang quan Biện-lý, quan Lục-sự và phu-nhơn đồng bước lên cầu chào tiếp vui mừng. Quan Chủ-quận thỉnh các quan và các vị phu-nhơn thẳng đến Tân-hiến-đài, có quan Kinh-lý và ông Chủ-sự đồng đến tạ vị xong. Nhạc công chập trỗi, pháo nổ vang dầy kế có thầy giáo Cai-trưởng tổng Định-hòa là M. Nguyễn-hữu-Chương suất bọn Nam-sĩ tử và cô Nữ-giáo-tập Lê-thị-Mẫu suất bọn Nữ-sĩ tử đến trước mặt quan Chủ-tỉnh mà thi lễ, bọn Nữ-sĩ xướng tụng một bài khải-hoàn Quốc-trái và bọn Nam-sĩ tiếp ca chúc một bài khải-hoàn Quốc-trái và Đồng-minh toàn thắng. Hai bài ca ấy rất nên cảm hứng, các quan và nhơn sĩ trong đó thảy đều vỗ tay khen ngợi. Đoạn quan Chủ-tỉnh đứng đáp lại một bài rất nên thanh tao, và lý thú; bọn nam-nữ sĩ lui ra ca vỗ khắp châu thành Chợ-mới. — Các vị dùng rượu xong đúng 9 giờ 20 phút, phát phần thưởng cho Điền-chủ và nhơn dân các thôn trong phần tổng Định-hòa.

« Vả phần thưởng nầy nguyên năm 1916 « ông Trần-nguyên-Lượng trị huyện chủ quận « Chợmoi hiệp với thầy Nguyễn-hòa-Hóng cai « tổng Định hòa mà an uổi nhơn dân trong « tổng đó chung cùng nhau mà kinh dinh « làm lộ lúc ấy chưa thành tựu xảy có linh « Chánh-phủ thuyên nhậm quan huyện Lượng « về tỉnh Mỹ-tho thì thầy Cai-tổng và « Hương-chức cũng ân cần nối theo mà lo « cho tất cái công trình ấy; nên năm 1918 « nầy trong sổ Công nho các làng thuộc tổng « Định-hòa có dư số bạc là 1128$00 để « thưởng dân làm lộ ấy ».

Nay mông ơn quan Chủ-tỉnh và quan Chủ-quận Chợ-mới phát phần thưởng nầy cho mấy người có công siêng năng; thật rất toại lòng người và làm cho thỏa lời hứa của ông Trần-nguyên-Lượng và thầy Nguyễn-hòa-Hóng.

Phát phần thưởng xong rồi các quan, các vị đều dời gót chia vui các cuộc chơi theo lệ thường; đến 12 giờ trưa dùng bữa tại Nha Chợ-mới. — Đúng 3 giờ chiều các quan các vị đồng tề tựu tại Tân-hiến-đài mà xem đua bơi và diễn hí các tuồng, đúng 5 giờ 20 phút quan Biện-lý, quan Lục-sự và các vị phu-nhơn, tiểu-thơ, công-tử đồng trở về Long-xuyên, duy có quan chánh Chủ-tỉnh ở lại Nha Chợ-mới.

Trong đêm ấy cộ đèn, đốt pháo, nhạc trỗi ca xang như ban ngày; hát bội suốt đêm vui chơi êm ái, tuy chẳng sánh chốn phiền ba song coi ra cũng là thú vị, sáng ngày 11 novembre 9 giờ ban mai các làng trong tổng Định-hòa nào là Tổng-lý, nào là Nghiệp-chủ, nào là Thương-gia đều tựu đến trước mặt quan Chủ-tỉnh mà hứa chịu vụ Quốc-trái kỳ thứ tư nầy, tổng cộng nội tổng Định-hòa đặng 712 phần ấy cũng bởi trong đó có ông mô xứng đáng bậc lão thành xướng ra mà tận lòng trung ái tốt dạ cang thanh nên trong xã hội nầy mới trúc túi vét rương mà mua đặng nhiều số như thế. Khi các cuộc xong rồi quan Chủ-tỉnh, ngài có tỏ lòng cảm ái kẻ ngồi xuống tàu thẳng về Bổn-dinh.

Thiệt cũng đáng khen cho các đấng thức giả bổn phận chánh trị và giáo huấn trong quận nầy đồng tâm hiệp ý mà trần thiết cuộc lễ trước đây rất nên xứng đáng, vậy tôi xin sớ biên gởi đến quí quán cầu xin ấn hành, hầu để làm kỷ niệm.

LÂM-HỮU-THỨ

Secrétaire du Chef de Canton de Định-hòa Long-xuyên.

Quốc-gia tương vong

(La chute d'une dynastie)

Nga diệt quân quyền

(La destruction de la Monarchie russe)

(Tiếp theo)

Chánh-Phủ Nga, tuy có quan Tổng-Thôn là người quyền thế rất mạnh, cầm đầu, mà lòng nầy thấy đều ngồi đứng không an, nóng nẩy tợ ngồi trên núi lửa. Muốn vào yết kiến Thánh-Hoàng hết sức mà chẳng vào đặng. Đến đỗi Vương-sứ Anh-quốc là ông *Georges Buchanan* lãnh tiếng dẫn quan Tổng-Thống ra mắt Hoàng-Đế, mà tiếng dẫn cũng không nổi.

Cứu tuần tháng chạp, ông *Milioukof* bày lâu cùng hằng diễn-thuyết về quốc sự, thượng Diễn-Đàng của Thứ-Dân-Viện mà chỉ vẽ rõ ràng mọi lẽ thiệt hơn trong nước Rút-xi, mà dân từ ấy những nầy mới lòng trông đợi. Ông *Milioukof* diễn rằng:

«Nước Rút-xi gặp cơ thời nầy là cơ thời rất nên nguy biến, vì trước mắt kia chớ đâu xa, Chánh-Trị với Thần-Dân tranh đua nhau quá lẻ; lại thêm cơ biến năm 1905 đã thấy máy rồi, chắc sao cũng thừa dịp nầy mà huy động. Chẳng phải ngày nay ta mới nói ra, trong các tờ tuyên ngôn trước, ta cũng đã lộ mánh, song tại quí-quan không muốn nghe, chẳng phải tại ta không mách miệng. Tuy vậy mà chẳng chi cho trọng, bất quá là tin báo nhỏ mọn của ta dẫu đến cửa quyền cố ý đem thầu tai những trang sửa trị cầm quyền, chẳng phải muốn tỏ với bực tâm thường tuân-vân.

«Đừng có tưởng rằng dân nghèo đói đi thất thơ thất nghiệp ngoài đường gây rối, nếu các quan tưởng vậy thì lầm; cái bọn mà sanh loạn trong nước là bực của ta đây, như các quan với ta đây vậy. Vậy chớ các quan không có ý coi trọng

Thuốc điếu hiệu CANON

BAO-XANH

Đã ngon mà lại rẻ tiền

mấy kỳ Công-Đồng, như Tống-Trần hội đàm quốc sự đó sao? Bên nào mong gây dữ? Chẳng có lời nào của phe *Hữu-Mạng* nói ra ước-cữ ra mà gọi rằng biến.

(Sau sẽ tiếp theo)

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Từ từ lời nói

Tôi coi trong Nam-Phong số 16, cái thơ ngỏ của ông Ng.-h.-V. người Nam-kỳ, bài bác cái lối văn của ông Phạm-Quỳnh nói nhiều chữ nho quá, lá thơ ấy mới coi ở đầu thời phải bật cười, sau xem xuống gần hết cái thơ, thời mới rõ rằng ông Ng.-h.-V. có tư-tưởng rộng, có tri-thức cao, song chỉ tiếc, ông nói khi giải lôi-thôi quá, và trong lòng ông hơi nóng nảy, thương nòi giống, thương tiếng nói của mẹ quá cho nên ông hầm-hầm cầm bút viết cũng chẳng nghĩ chi đến tiếng thô-tục, tiếng nôm-na và cũng không xét lại cái thơ ông viết có còn sót chữ Chệc vào không. Mới mở đầu là thơ của ông đã thấy nhiều chữ Hán rồi.

Tôi thiết tưởng ông Ng.-h.-V. hãy xét lại cho kỹ cái thơ ông viết đó thời ông hiểu rằng cái chữ Hán nó đã in vào óc con nhà Việt-nam mấy ngàn năm nay, có nhiều tiếng đã thành ra hẳn tiếng ta rồi, cã đờn bà con nít và những người không học chữ Tàu bao giờ, cũng hiểu cho nên quen miệng và cũng không cần phải đổi làm gì, để vậy cũng là hay thêm ra.

Có một điều rằng ông Chủ-bút Nam-Phong dùng khí nhiều chữ Tàu thiệt, bọn Tây học ta, có lúc coi cũng tức mình; là đang coi phải ngừng lại mà nghĩ hoặc phải coi tự-vị, song tức thời tức, ta cũng phải ném xuống mà chịu khó một chút để sau vài tiếng của mình đặng thêm nhiều ra, ông cứ khăng-khăng rằng không phải mượn tiếng ngoài thời không được, sao như tiếng Đại-pháp là một thứ tiếng rất rộng hơn cã toàn cầu mà còn mượn tiếng La-tinh, Hy-lạp; dịch một quyển Cách-trí, Hoá-học, như những chữ: *Oxygène* chữ Tàu là *dưỡng-khí*, *azote* là *đạm-khí*, *sulfate de potasse* là *Hỏi-lưu-dưỡng*, *carbonate de potasse Hỏi-thán-dưỡng*, vậy mà ông nói dịch nguyên tiếng Annam thời dịch sao được.

Còn những tên Tỉnh, tên Xứ như là Washington, Saigon mà dịch theo tiếng Tàu là Hoa-Thịnh-Đốn, Tây Cống thời cũng khó nghe thiệt.

Vậy cứ như ý ngu của tôi, nên dùng tiếng Langsa mà dịch theo ra tiếng ta thời hơn mà còn những tiếng nào, mình đã dùng quen chữ Tàu rồi cứ để y nguyên cũng không hại gì.

Nước ta đương lúc thời đại, đổi cũ thay mới, phân vân, cách ăn bận, cách ăn nói, cách viết thơ từ cũng còn hỗn độn quá, ngồi lẫn-thẫn một mình nghĩ lại hổ ngươi một mình; dã như có một người ngoại-quốc thấy cách mình nhố-nhăng như vậy cũng phải tức cười.

Không cái gì khó coi bằng; trên đầu đội mủ Tây, chơn mang giày tây, mình bận cái áo Annam giải lượt thượt.

Còn khi viết thơ, trên đầu đề Mon cher ami, ở giữa nói bằng chữ quốc-ngữ, đâm pha thêm một vài tiếng *Moi, toi, vous*, rồi sau hết *Bien à vous*, lại là khó coi nữa.

Nếu cứ xét mãi như vậy thời còn thiếu gì chuyện, song tôi tưởng rằng: đề sửa lại lần lần mới được chớ nhất đán mà bắt sửa ngay, tôi e không xong, vì xưa kia mình đã bị anh Hồi là anh Tàu dắc mình vô trong xó tối đã bao nhiêu năm rồi, bây giờ mình mới được nhờ ơn Đại-pháp cầm cái đuốc giọi sáng dắc ta ra khỏi chỗ tối tâm mà đưa ta đến chỗ văn-minh.

Nhờ cái đuốc sáng giọi của bảo hộ đó, ta mới biết, mới ngờ lại chỗ cũ là chốn Địa-ngục. Nhân dịp được cái ánh sáng của quan thầy mà các ngài muốn hốp-tốp đi cho mau tới nơi, tôi sợ có khi vấp, vậy không gì bằng lần lần bước tới, đi bước nào chắc bước ấy còn hơn. Một quyển *Télémaque* là một quyển khó dịch ra tiếng Annam thay mà cái tài ông Nguyễn-văn-Vĩnh cũng khá khen, đã công-phu, khổ-tâm mà tìm-tòi, moi-móc tiếng Annam mà dịch nổi, chớ có phải là người làm biếng mà mượn chữ Tàu đâu. Xét cho kĩ thời ông Ng-h-V. chớ có nên trách ông Quỳnh vội.

Vậy thời ông Quỳnh nên lấy lẽ công bằng, lấy các lời ích chung, mà nghe một chút xiều người đồng bang Nam kỳ mà đừng có đặt thêm làm gì những tiếng chữ Tàu mà ta có thể nói tiếng Annam được như là tiếng *Bác Lảm Hội*, mà tiếng ta có tiếng là *Hội Đấu-Xảo*; tiếng *Báo-phục*, ta có tiếng là *Báo-thù, trả thù*, rồi, thời có phải ai ai cũng hiểu không?

Tôi là người ở giữa, tôi viết bài nầy không có ý bài bác ông nào cả, cứ lẽ công bằng, cứ lẽ tự nhiên mà nói, còn những câu dư luận cao xa, xin nhường các bậc cao minh xét nghĩ?

CHU LĂNG-VÂN

Hãng bạc mới

The Chinese Merchants Bank Ltd

N° 36 rue Chaigneau. — SAIGON

TRUNG-HUÊ THƯƠNG HỘI NGÂN HÀNG

Chánh Hãng tại Hồngkông 13 Quen's road Central

Nguyên vốn 5 triệu bạc (5.000.000$00)

Ngày 2 Décembre 1918 sẽ khai trương

Kính trình chư qui-vị đăng hay; Nay hãng bạc nầy lập ra một hãng ngánh tại Saigon ngang bót Chaigneau cũ, môn bài số 36 đường Chaigneau kêu bằng « The Chinese Merchants Bank Ltd » các việc đều giao cho nhà máy Nam-long cai quản. Định chắc ngày 2 Décembre 1918 sẽ khai trương.

Hãng bạc nầy làm ra mọi việc đều in như các hãng bạc khác trong cõi Đông-dương vậy. Có gởi tiền vô hãng (compte-courant) ou (comptes chèques) nghĩa là muốn lảnh ra chừng nào cũng được, gởi có tiền lời 3 li. Còn muốn lời nhiều thì gởi tiền hữu hạng (dépôt à échéance fixe) nghĩa là hạng mấy tháng mấy năm mới lấy ra.

Hãng bạc nầy lập ra tại Saigon đây là có ý muốn giúp cho người Annam giao thông sự tiền bạc cho dễ mà lần lần mở rộng đường thương mãi; ấy là một việc ích lợi chung cho người Annam và các nước khác nữa. Bấy lâu nay người Annam hễ có tiền thì cất lấy, ít ai đem đến hãng bạc mà gởi, bởi vậy cho nên đường thương mãi hẹp hòi. Kìa chư qui-vị xem lại các nước ngoại-quốc hễ có lập cuộc buôn bán chi thì trước hết tính việc giao thông với mấy hãng bạc, sau lại đem tiền bạc đến đó mà gởi, đến khi cần dùng thì viết giấy (chèques) lấy ra; bởi vậy cho nên cuộc thương mãi dễ giao thông và mở mang rộng rãi. Còn những người ngoại quốc không buôn bán mà giàu có, hoặc tiện tặng chắt lót được chúc đỉnh cũng đem đến đó mà ký thác. ít ai để bạc tiền cho nhiều trong nhà, liệu để đủ xài mà thôi. Vì làm sao? Bạc mình cất trong nhà khiến ra trộm cướp qui tựu làm cho mình ngủ chẳng yên, khiến nên cờ bạc, lại mình muốn xài thì vô hạng vì có sẳn trong nhà nên lấy mà xài dễ, lại còn nhiều việc rủi ro nữa. Chư qui-vị cũng nên bắt chước gương người ngoại-quốc vậy. Vã lại tiền mình đem đến hãng bạc nầy mà gởi thì chắc hơn mình để nơi tủ sắt trong nhà, lại có người gìn giữ cho mình, chẳng lo trộm cướp, còn những người tiện tặng gởi lâu lâu được một số tiền đống, lấy ra làm vốn buôn bán hoặc khi hữu sự có phải là có chỗ dùng chăng? Bấy lâu người buôn bán Annam ít người từng rỏ việc giao thông với hãng bạc mà gởi tiền như người ngoại-quốc vậy. Nay thừa dịp nầy xin chư qui-vị dời gót tới hãng bạc chúng tôi trước nữa là xem cho rỏ công cuộc của hãng nầy lập ra cho biết và sau nữa thương nghị các việc tính toán bạc tiền thì chúng tôi sẳng lòng tiếp rước. Cách vô ra thông thả, lại tiện một bề là chuyện vãn dễ cho người Annam. Dầu qui-vị có tiền bạc nhiều ít đem gởi cũng được, bổn hãng có lòng thâu hết; *có tính tiền lời cho mình* lại có giao cho mình một cuốn sổ ghi số tiền mình gởi, đến chừng lảnh ra cũng dễ muôn phần, *chẳng cần gì cho hãng hay trước*; hoặc khi mình đi lảnh không được giao cho người khác cầm cuốn sổ đến thì bổn hãng cũng cho lảnh ra tức thì chẳng có đều chi bó buộc, làm cho chư qui-vị nhọc lòng. Vậy xin quí vị dời gót đến trước xem cho biết, sau có hỏi việc chi thì chúng tôi sẳng lòng cắt nghĩa cho qui-vị tường tấm.

Nay kính.

BỔN HÃNG

Khôi hài

(Contes pour rire)

Có một tên Mít kia nghèo không thể làm ra tiền mà độ-nhựt.

Nó mới than với vợ nó rằng: Phải chi mình biết coi mạch sơ sài đi làm thầy thuốc cho sung sướng. Vợ nó nghe liền nói: Mình sao khờ quá hễ nước đâu thì mạch đó. Anh ta nghe chíp vào lòng mà xưng mình rằng thầy thuốc giỏi. Bữa kia anh Xoài đau mê mang cho người đến mời ông thầy Mít đến. Khi ông thầy giỏi nầy đến, thầy tên Xoài đau nằm giữa ván mà không thấy chỗ nào có nước hết. Ông thầy ta mới ngó chung quanh mình tên Xoài kiếm coi chỗ nào có nước mà coi mạch. Chợt thấy dưới trôn tên Xoài chảy nước ra (vậy là tên Xoài mê mà đái) ông thầy ta mừng mới rờ tay vô mà coi mạch.

Một giây xong rồi, chủ nhà hỏi, vậy thầy coi mạch bịnh ra thể nào? — Thưa, bịnh không hệ gì mà mạch đi có hơi « khai ngây ».

Hà! hả! mạch gì mà khai!!

Albert PHAN-THÀNH-HỘI
Giáo-tập Phụng-hiệp
(Cần-thơ)

CUỘC ĐẤU GIÁ

Tỉnh Thủ-dầu-một

Ngày mồng 2 Décembre 1918
đúng 10 giờ ban mai

ĐẤU GIÁ *Chịu đồ ăn cho hai nhà khám đường Ông-Yệm trong năm 1919:*

Mua ước chừng......	*7.000$00*
Tiền thế chưng tạm..	*100 00*
» » *nhứt định.*	*500f.00*

Ai muốn đấu phải đến tại dinh Thượng-thơ phòng nhì và tại tòa Bố Thủ-dầu-một mà xem tờ giao kèo.

Những người đấu phải gởi theo tờ đấu

1° tờ được phép đấu, giấy patente, và giấy tờ làm chứng trong tiệm mình có đủ đồ mà chịu cho hai khám-đường ấy

Phải xin phép đấu 4 ngày trước bữa đấu; xin tại quan chủ tỉnh Tham-biện Thủ-dầu-một; hoặc tại dinh Thượng-thơ Saigon, ai ở đâu xin phép đó;

2° tờ biên-lai đóng tiền thế chưng tạm,

3° giấy patente trương niên,

4° tờ làm chứng mình là người quyền hành chủ chủ tiệm

TÁNG-KHÁNH-LONG, GRAVEUR — 151 RUE CATINAT SAIGON

Bổn-tiệm sẽ gởi ngay đến đồ qui vị lựa dùng.

CÓ CATALOGUE MỚI 1918 CHƯ VỊ VIẾT THƠ CHO BỔN TIỆM

Kính cùng chư vị tường rõ: Tại tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng và bằng đồng làm thiệt kỹ càng mà giá rất nhẹ, xin kính mời qui khách.

T. Khánh-Long, 151 Catinat Saigon.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui

Có một thứ rượu Rhum mana nầy hay trừ bịnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vị, tiêu ăn hay trừ bịnh yếu nhược và thiên thời. Rượu nầy rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiến dính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

Quản Tín Ký Đại Dược Phòng

CHỦ NHƠN M. LÊ-TOAN

60, Rue de Canton 60. — Cholon

Bổn hiệu có trử và bán lẻ đủ các thứ thuốc Cao Đơn, Hoàn Tán, thiệt là thượng hạng, các nơi xa gần đều biết danh, có nhiều vị trong Lục-châu gởi bài tặng khen trong các qui Báo rằng: « Thuốc của bổn hiệu rất nên thần hiệu ». Cúi xin chư qui-vị ở trong Lục-châu như muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin vui lòng viết thơ cho tiệm tôi rõ sẵn lòng gởi thuốc lập tức mà gởi *Contre Remboursement*. Chư qui-vị muốn xin *Catalogue*, hãy viết thơ cho tiệm tôi rõ, tôi sẵn lòng gởi cho không. Tại Saigon đường Pellerin số nhà 23 có bán giùm thuốc của tiệm tôi.

HÓA ĐÀM NINH PHẾ CHỈ KHÁI HOÀN

(Thuốc ho rất thần hiệu)

Vẫn bịnh ho bởi đàm nó biến ra nhiều chứng hiểm nguy, do nơi thước cảm lấy phong tà rồi ăn uống nhằm đồ phản khắc, nếu dùng thuốc trị không nhằm thì khó mà dứt nổi. Vậy nên tiệm tôi có chế phương thuốc nầy, dầu ho lâu năm hoặc mới ho, hoặc nhơn đàm tích tụ lâu nay, ẩn theo mạch lạt rồi, nhơn thấp khi sanh ra bịnh ho siễng, ngủ không an giấc, hoặc đàm trừng no dẫy nghẹn tức mê muội, cứng lưỡi. Các chứng về đàm mà sanh dùng đến thuốc ấy liền thấy thần hiệu, hoặc dung tùy thân thường, tự nhiên thông lưu huyết mạch tì vị hòa, giáng đàm hòa khí.

Một hộp 10 hoàn giá bảy cắt (0$70)

DƯỠNG TÂM NINH THẦN HOÀN

(Thuốc bổ tâm an thần)

Phương thuốc nầy chủ trị lo lắng quá độ, hao tổn tâm huyết, đêm ngủ chẳng ngon, tinh thần bải hoải, giảm sức uống ăn, bàng hoàng thân thể, tỳ vị suy nhược, hay mệt hay quên cùng bởi học hành quá sức, dầm sương giải nắng, buôn bán nhọc nhằn, ngồi cả ngày, đi cả buổi, mệt nhọc tinh thần, các chứng về hao tổn dùng đến thuốc nầy, rất nên thần hiệu, bồi nhuận tâm cang, điều hòa huyết mạch, tỏ tai, sáng mắt định chí an thần, bổ ích nguơn khí, thêm sức sống lâu

Một hộp 6 hoàn giá sáu cắt (0$60).

THIÊN KIM BAO KHÔN ĐƠN

(Thuốc bổ khôn (đờn bà chưởng tử)

Thuốc nầy trị bịnh đờn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhan sắc võ vàng đường kinh không đúng kỳ, hoặc trồi hoặc sục, bạch đái hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết bạn, lậu, hư thai, tiền sảng, nơi tử cung hàn lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bội, ngán trở đường sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bế đường kinh, bón huất, làm lớn bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhức đầu, sanh chứng nhức gân, mỏi lưng đau bụng, khi nhiều khi it không chừng, hoặc đờn bà có thai, bệnh trừng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc nầy thì lành mạnh. Bồi bổ khí huyết, chưởng tử lương phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1$00).

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(Thuốc bổ thận giá sâm nhung)

Đám tưởng trong thân thể con người, thận là cội rễ, nếu phần tiên thiên hao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới đặng mạnh giỏi. Nên tiệm tôi sẵn lòng hiệp chế hoàn thuốc nầy công hiệu hạng nhứt, điều hòa huyết mạch, bổ thận tráng dương, tư nhuận mặt mày, khỏe hòa tì vị, bồi khí sung thần, hoặc bởi sắc dục quá độ, mộng mị di tinh, bạch trược, lậu, tinh tiết đầm đề, mồ hôi lại lắm, hoặc hạ nguơn suy nhược, thận kém tinh hàng, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mỏi gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc nầy đường cây khô được nhuần mưa móc, sung túc tinh thần nở nang da thịt.

(Mỗi hộp 6 hoàn giá (0$60).

HÓA ĐÀM NINH PHẾ CHỈ KHÁI TÁN

(Thuốc ho và bổ phế tán đàm)

Vả bịnh ho là bịnh hay khiến ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc nầy để trị bịnh siễn, bịnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tà khí sanh ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát không nóng, đờn bà có thai, người lớn con nít, chi đều dùng được cả. Thiệt là một phương thuốc trị bịnh ho hạng nhứt trên đời.

Mỗi gói giá một cắt (0$10).

Thuốc gói chữa vẫn hiệu GLOBE

ai ai cũng ưa vì nó thơm diệu

Cứ một mình hãng Denis frères trữ

Xin cứ mua mà thôi

TÔI KHÔNG ĐỐI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực dặng bổ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong cơn lâm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị dọn ra giả đói (apéritifs frelatés) và có nhiều khi tay đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trang một đôi khi tổn hại, đàn đâu cũng có bán thứ rượu ấy, hễ thường uống nó thì tẩn lần rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la manqueuse) trong bao tử rồi tẩn lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu nầy làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tiếng thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy đường cất đường bát-hà mà yểm vị đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thao, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vầy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon. rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

GRAVURE

SUR

MÉTAUX ET MARBRES

LÀM THIỆT KỸ CANG — GIÁ RẺ HƠN HẾT

NGUYEN-CHI-HOA

GRAVEUR

精刻圖章

42 R. AMIRAL-DUPRE (SAIGON)

Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khắc đủ kiểu *con dấu đồng và mủ thung*. Có chạm *mộ bia đá cẩm thạch để mả*. Tôi có in đủ kiểu trong *catalogue (mục lục)* để cho quí-vị lựa kiểu mà dùng. Xin chư tôn chiếu cố tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ hơn là vào thì thành thứ rượu rất vô sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Mình hảng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chát của hảng rất kỳ cang. Hảng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không muốn là phải có xin thì đặng.

HÃY HỎI

THỨ HỘP QUẸT

HIỆU NẦY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIE

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỀ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Mất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chế trừ thuốc nầy là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỜNG PHỐ ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (sỏi) — đau mấy chỗ lật-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt (*môi-khí-chất*).

CÓ MỘT MÌNH HẢNG NÀY CHỞ VÀO XỨ MÀ BÁN

HẢNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY

ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68 — SAIGON

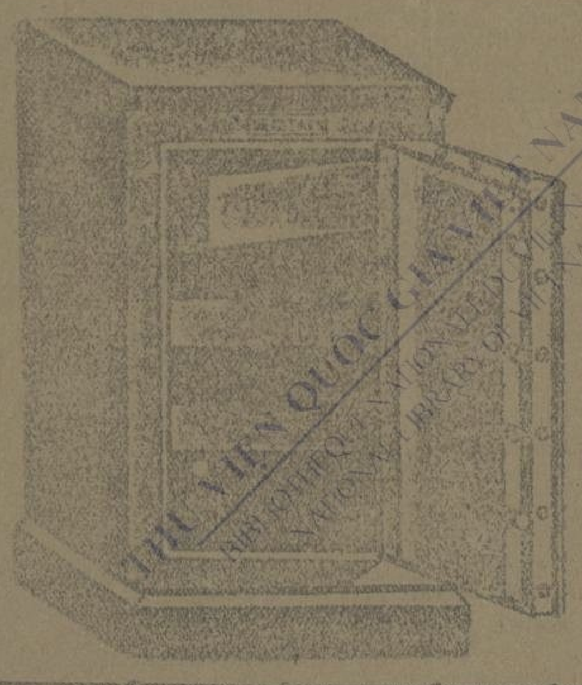

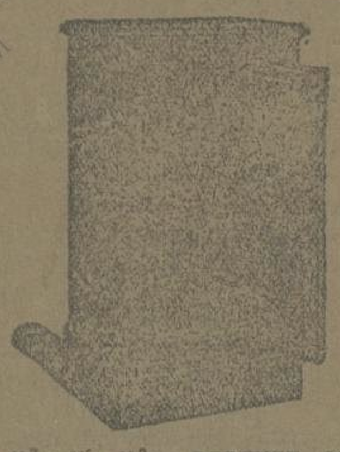

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn
bền vững vô cùng,
xeo cạy không xể, đập phá chẳng nổi
lửa chẳng hề làm chi tới

Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN
nầy mà đựng tiền
thì tôn bằng qui hữu được vững bụng
chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp móc.

Hãy đến Hảng BERTHET, CHARRIÈRE & Cie mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thơ gởi đến cũng đặng

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion . . . . . .

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER